

PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG VÀ THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC *(Đính kèm Quyết định số: 2668/2019/QĐ-TĐT ngày 19 tháng 9 năm 2019 về việc ban hành Qui chế công tác sinh viên)*

1. Việc tuân thủ kỷ luật, nề nếp (tối đa 20 điểm):

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm												
1	Sinh viên không vi phạm nội qui, qui định của Nhà trường, pháp luật Nhà nước.	20 điểm												
2	Trường hợp sinh viên có vi phạm nội qui, qui chế: Mức độ vi phạm	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 2px;">Nhắc nhở</td><td style="text-align: right; padding: 2px;">- 05 điểm</td></tr> <tr> <td style="padding: 2px;">Phê bình</td><td style="text-align: right; padding: 2px;">- 07 điểm</td></tr> <tr> <td style="padding: 2px;">Nghiêm khắc phê bình</td><td style="text-align: right; padding: 2px;">- 09 điểm</td></tr> <tr> <td style="padding: 2px;">Khiển trách</td><td style="text-align: right; padding: 2px;">- 12 điểm</td></tr> <tr> <td style="padding: 2px;">Cảnh cáo</td><td style="text-align: right; padding: 2px;">- 15 điểm</td></tr> <tr> <td style="padding: 2px;">Cảnh cáo lần 2</td><td style="text-align: right; padding: 2px;">- 20 điểm</td></tr> </table>	Nhắc nhở	- 05 điểm	Phê bình	- 07 điểm	Nghiêm khắc phê bình	- 09 điểm	Khiển trách	- 12 điểm	Cảnh cáo	- 15 điểm	Cảnh cáo lần 2	- 20 điểm
Nhắc nhở	- 05 điểm													
Phê bình	- 07 điểm													
Nghiêm khắc phê bình	- 09 điểm													
Khiển trách	- 12 điểm													
Cảnh cáo	- 15 điểm													
Cảnh cáo lần 2	- 20 điểm													
3	Trường hợp không chấp hành điều động, phân công, thông báo của Trường, Khoa, Lớp hoặc hoạt động đã đăng ký nhưng không tham gia hoặc không đăng ký môn học theo kế hoạch học tập.	- 05 điểm/lần												

2. Việc tham gia các hoạt động hoạt động chuyên môn học thuật (tối đa 20 điểm):

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm
1	Tham gia các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học, cuộc thi Ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp...cấp Khoa/Lớp/Chi Đoàn/Chi Hội.	10 điểm
	Tham gia các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học, cuộc thi Ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp...cấp Trường.	15 điểm
	Tham gia các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học, cuộc thi Ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp...cấp Thành phố; Có bài báo đăng trên các kỳ yếu hội thảo khoa học quốc tế...	20 điểm
2	Tham gia hội thảo khoa học; các buổi sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ định hướng nghề nghiệp, tham quan thực tế nghề nghiệp ngoài chương trình học...	05 điểm/lần
3	Tham gia cỗ vũ, cổ động các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học, cuộc thi Ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp.	03 điểm/lần
4	Thành viên các câu lạc bộ chuyên môn học thuật do Khoa thành lập và được Ban chủ nhiệm/điều hành đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ từng học kỳ: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Hoàn thành nhiệm vụ	20 điểm 15 điểm 10 điểm

3. Việc tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động phong trào (tối đa 20 điểm):

TT	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm
1	Tham gia thi các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động phong trào... cấp Khoa/Lớp/Chi Đoàn/Chi Hội.	10 điểm
	Tham gia thi các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động phong trào... cấp Trường.	15 điểm
	Tham gia thi các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động phong trào... cấp Thành trở lên.	20 điểm
2	Tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế, các hoạt động văn hóa (lễ hội văn hóa, tuần lễ văn hóa, tìm hiểu văn hóa các nước... do Trường, Khoa, Lớp phát động/tổ chức).	05 điểm/lần
3	Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống (tham quan địa chỉ đỏ, bảo tàng, nhà tưởng niệm, di tích lịch sử... do Trường, Khoa, Lớp phát động/tổ chức).	05 điểm/lần
4	Tham gia cỗ vũ, cỗ động các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao...	03 điểm/lần
5	Thành viên CLB/Đội/Nhóm văn nghệ, thể dục thể thao; thành viên đội TED, lễ tân, STDT, IVT, TAT, MC, đội CTXH, BY, đội tự quản, cờ đỏ; đội cộng tác viên, do Phòng/Ban/Đoàn-Hội/Trung tâm/Khoa thành lập... được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ từng học kỳ: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Hoàn thành nhiệm vụ	20 điểm 15 điểm 10 điểm

4. Việc tham gia các hoạt động cộng đồng, công tác xã hội, công tác tình nguyện (tối đa 20 điểm):

1	Mùa hè xanh do trường tổ chức: - Thường trực các mặt trận - Không thường trực các mặt trận	20 điểm 10 điểm
2	Tham gia Chương trình tiếp sức mùa thi, Xuân Tình nguyện do Trường/Khoa tổ chức được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Hoàn thành nhiệm vụ	20 điểm 15 điểm 10 điểm

3	Tham gia tổ chức các hoạt động tình nguyện, hoạt động vì cộng đồng...	07 điểm/lần
3	Hiến máu tình nguyện.	10 điểm
4	Tham gia hoạt động ngày Chủ nhật xanh, Thứ 7 tình nguyện và các hoạt động tình nguyện khác.	07 điểm
5	Hoạt động: tiếp sức đến trường, vì đàn em thân yêu, vì biên giới biển đảo...	03 điểm
6	Hoạt động vì cộng đồng: tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống HIV/AIDS, tuyên truyền phòng chống sốt xuất huyết, tuyên truyền pháp luật cho người dân, đi bộ vì cộng đồng, bữa cơm nghĩa tình (cùng gia đình chính sách có công cách mạng, neo đơn nấu bữa ăn); thăm và tặng quà gia đình chính sách, có công cách mạng...	08 điểm

5. Tinh thần tiên phong, gương mẫu (tối đa 20 điểm):

1	Là Lớp trưởng, Bí thư/Phó bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng/Chi hội phó Chi Hội, Ban chấp hành (BCH) Đoàn/Hội trường, BCH Đoàn/Hội Khoa được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ từng học kỳ: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Hoàn thành nhiệm vụ	20 điểm 15 điểm 12 điểm
2	Là Tổ trưởng, Ủy viên BCH Chi Đoàn/Hội được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ từng học kỳ: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Hoàn thành nhiệm vụ	15 điểm 12 điểm 10 điểm
3	Ban điều hành/chủ nhiệm các câu lạc bộ, đội, nhóm,... của Khoa, Trường thành lập được đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ từng học kỳ: - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ - Hoàn thành tốt nhiệm vụ - Hoàn thành nhiệm vụ	20 điểm 15 điểm 10 điểm
4	Sinh viên có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Khoa, Trường.	Tối đa 20 điểm (Khoa/Trường đánh giá dựa trên sự đóng góp của sinh viên)

6. Điểm thưởng (tối đa 20 điểm):

Sinh viên đạt thành tích trên các lĩnh vực:		
1	Giấy khen về NCKH/cuộc thi chuyên môn... cấp Trường:	
	Mức độ khen thưởng	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích
		10 điểm 09 điểm 08 điểm 07 điểm
2	Giấy khen về NCKH/cuộc thi chuyên môn... cấp Thành:	
	Mức độ khen thưởng	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích
		15 điểm 14 điểm 13 điểm 12 điểm
3	Giấy khen về NCKH/cuộc thi chuyên môn... cấp Bộ:	
	Mức độ khen thưởng	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích
		20 điểm 19 điểm 18 điểm 17 điểm
4	Thành tích văn hóa văn nghệ, TDTT cấp Khoa:	
	Mức độ khen thưởng	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích
		07 điểm 06 điểm 05 điểm 04 điểm
5	Thành tích văn hóa văn nghệ, TDTT cấp Trường:	
	Mức độ khen thưởng	Giải nhất Giải nhì Giải ba Giải khuyến khích
		10 điểm 09 điểm 08 điểm 07 điểm
6	Thành tích văn hóa văn nghệ, TDTT cấp Thành:	
	Mức độ khen thưởng	Giải nhất
		15 điểm

		Giải nhì	14 điểm
		Giải ba	13 điểm
		Giải khuyến khích	12 điểm
Thành tích văn hóa văn nghệ, TDTT cấp Toàn quốc:			
7	Mức độ khen thưởng	Giải nhất	18 điểm
		Giải nhì	17 điểm
		Giải ba	16 điểm
		Giải khuyến khích	15 điểm
Thành tích văn hóa văn nghệ, TDTT cấp Quốc tế:			
8	Mức độ khen thưởng	Giải nhất	20 điểm
		Giải nhì	19 điểm
		Giải ba	18 điểm
		Giải khuyến khích	17 điểm
Giấy khen sinh viên có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển của Trường, hoạt động công tác xã hội, cộng đồng, tình nguyện:			
9	Cấp khen thưởng	Cấp Trường	10 điểm
		Cấp Tỉnh, Thành, Ngành	15 điểm
		Cấp Bộ; Trung ương Đoàn, Hội hoặc tương đương	18 điểm
		Bằng khen Chính phủ	20 điểm

HỌC KỲ TẬP SỰ NGHỀ NGHIỆP

* **Đối với học kỳ sinh viên tham gia tập sự nghề nghiệp hoặc học kỳ sinh viên tham gia học tập tại nước ngoài (có quyết định của Nhà trường, thời gian học tập từ 02 (hai) tháng trở lên) thì nội dung và thang điểm đánh giá rèn luyện như sau:**

- Sinh viên tham gia tập sự nghề nghiệp hoặc tham gia học tập tại nước ngoài tại học kỳ nào thì điểm rèn luyện được tính vào học kỳ đó, cách tính như sau:

+ Việc tuân thủ kỷ luật, nề nếp tại Trường và đơn vị tập sự nghề nghiệp hoặc Trường liên kết: **tối đa 20 điểm**.

+ Kết quả điểm tập sự nghề nghiệp hoặc kết quả học tập tại nước ngoài: **tối đa 80 điểm**.

Điểm tập sự nghề nghiệp	Thang điểm rèn luyện qui đổi
- Từ 9,0 trở lên	80 điểm
- Từ 8,0 đến dưới 9,0	70 điểm
- Từ 7,0 đến dưới 8,0	60 điểm
- Từ 6,0 đến dưới 7,0	50 điểm
- Từ 5,0 đến dưới 6,0	40 điểm
- Dưới 5,0	00 điểm

+ Điểm thưởng: **tối đa 20 điểm.**

- Riêng đối với các Khoa: Điện - Điện tử, Công nghệ thông tin, Khoa học ứng dụng thì cách tính điểm rèn luyện như Điểm b, Khoản 1, Điều 17 được áp dụng cho học kỳ cuối. Đối với trường hợp tốt nghiệp trước tiến độ đào tạo, Khoa làm việc với Phòng Công tác học sinh - sinh viên để tính điểm rèn luyện cho sinh viên.
 - Sinh viên không tham gia tập sự nghề nghiệp theo đúng lộ trình đào tạo chuẩn thì sinh viên sẽ tham gia hoạt động bình thường, đánh giá rèn luyện theo đúng lộ trình đào tạo.
 - Trong học kỳ tập sự nghề nghiệp, nếu sinh viên vẫn tham gia các hoạt động tại Trường thì hệ thống sẽ ghi nhận hoạt động ngoại khóa và không tính vào điểm rèn luyện.